

Chương 6

THỨ HAI, TÔI CÓ một buổi hẹn ăn trưa với anh chàng Doug336. Chúng tôi đã nâng tầm mối quan hệ giữa hai người lên một nấc cao hơn... nghĩa là, chúng tôi đã trao đổi vài email, cho nhau xem mỗi người một tấm ảnh, kiểm tra Facebook của nhau, là những loại nghi thức ảo thông thường đương mạo danh cho mối tương tác giữa con người với con người ngày nay. Annie rất tự tin. “Cậu phải đi đây đi đó, gặp người này người kia,” cô nói, cứ như thể cô hiểu biết căn kẽ về thất tình lắm qua cái kinh nghiệm sáu tiếng đồng hồ phải cách xa Jack hồi năm lớp mười một. “Như thế sẽ có ích đấy. Cậu sẽ thấy. Mark rồi sẽ trở thành một ký ức xa xôi ngay thôi mà.”

Cũng có thể lắm chứ, tôi vừa suy nghĩ vừa lựa chọn quần áo, thậm chí là còn cẩn thận hơn mọi ngày. Không chỉ vì tôi sẽ đi gặp mặt một người có thể chính là Người Ấy - mà còn vì hôm nay là ngày làm việc đầu tiên của Muriel tại hãng truyền thông Green Mountain. Nghĩ đến điều này tôi đã thấy bụng quặn lại.

“Không, không,” tôi ra lệnh cho hình bóng mình trong gương. “Mọi chuyện đều tốt đẹp cả. Và mày trông rất xinh.” Hôm nay tôi dứt khoát phải cần đến vài lời lạc quan để xốc lại tinh thần, cần trông xứng đáng với vị thế Cô Giám Đốc Sáng Tạo Bản Lĩnh Chuyên Nghiệp Trẻ Trung. Lựa chọn cho hôm nay là chiếc váy vàng rực rỡ đáng yêu đi cùng đôi giày cao gót đỏ hấp dẫn chết người. Chuỗi hạt đỏ-cam, túi xách da lộn màu cam.

Damien quan sát khi tôi bước qua cửa văn phòng với khay bánh nướng trên tay. “Giúp em tí nào Damien,” tôi nói.

“Anh đang bận,” Damien đáp lại, bằng chứng là một tờ giấy lẻ loi đang nằm trên tay.

“Anh đều quá đấy,” tôi cầu nài, rốt cuộc cũng bước vào được trong sảnh. “Không cho anh miếng bánh nào đâu nhé.”

“Đang ăn kiêng,” anh nói, rồi hạ giọng. “Cô ả đang ở đây.”

Tôi dừng lại. “À. Hay nhỉ! Tuyệt vời.”

Damien nặn ra gương mặt - nửa như thương cảm, nửa chừng kinh tởm - đoạn ngồi vào bàn của mình.

Văn phòng hãng truyền thông Green Mountain có hình tam giác. Lãnh địa của Damien là sảnh ngoài, một không gian rộng lớn tràn ngập ánh nắng, treo đầy những tác phẩm của chúng tôi được in và lồng khung, cùng vài cây sung

cảnh lớn, một chiếc trường kỷ và bàn nước đối diện với bàn giấy mặt kính của Damien. Kế tiếp là phòng mỹ thuật, một không gian mở có phần bừa bãi nhưng vui mắt kê những chiếc máy tính Mac màn hình rộng, máy in, máy quét và hàng ki lô mét các loại dây cáp, dây điện. Pete và Leila trị vì nơi này, nói theo kiểu của mấy tay thợ máy tính. Phần gần đỉnh tam giác là phòng họp, rồi đến văn phòng của Karen, rộng nhưng lại tối vì màn cửa muôn đời được kéo xuống (chúng tôi ngờ rằng Karen có phần ma cà rồng trong người, vì cô ghét cả buổi sáng lẫn ánh nắng mặt trời). Đối diện Karen là văn phòng của Fleur. Vì là giám đốc sáng tạo nên văn phòng tôi rộng hơn, gần với đỉnh của tam giác nơi Mark đóng đô hơn. Văn phòng nằm ngay đối diện với phòng của tôi, từ trước đến giờ vẫn để trống thì nay lại thuộc về nhân viên mới nhất của công ty. Muriel.

Khi tôi tiến đến, trái tim tôi thất vọng. Mark đang dựa người vào cửa phòng Muriel. “Chào Callie,” anh lên tiếng, mỉm cười như thể hôm nay cũng chỉ bình thường như mọi ngày.

“Chào buổi sáng sếp,” tôi đáp, đảm bảo sao cho giọng mình nghe được bình thường. Tôi dừng lại, khay bánh nướng bỗng nặng hơn. Túi xách của tôi trượt ra khỏi vai. “Chào Muriel. Mừng cô gia nhập công ty nhé.”

Muriel đứng ngay cạnh Mark, một bờ hông xương xẩu đẩy ra ngoài. “Chào,” cô ta nhanh gọn đảo mắt nhìn tôi một lượt từ đầu xuống chân. Hai cánh mũi cô ta giật giật. “Cô khỏe không, cô Calliope?”

“Khỏe chứ!” tôi đáp. “Còn thì sao? Sắp xếp đâu vào đấy hết chưa?”

“Xong xuôi cả rồi.”

Muriel quả là đẹp, tôi không thể phủ nhận điều này. Tóc cô ta đen nhánh, được búi chặt gọn gàng ra sau, để lộ ra gương mặt thon và lạnh lùng kiểu nữ hoàng băng giá. Đôi mắt xám nhạt lấp lánh, làn da trắng muốt với hai đốm hồng rực rỡ trên hai má, cứ như thể cô ta đang lên cơn sốt hầm hập vậy. Cô ta mặc một bộ vest đen vừa như in - có lẽ là hiệu Armani, sang trọng và mang vẻ ang ác - cùng sơ mi lụa đen. Chắc hẳn không thể nào lớn hơn cỡ số hai được, và ngay lập tức tôi thấy mình thật to lớn và ẻo lả. “Thôi. Tôi nên để mấy miếng bánh nướng này...”

“Cô có rảnh chút không?” Muriel hỏi.

Tôi liếc qua Mark, Mark thờ ơ nhìn lại tôi. “Ừm... rảnh chứ! Tất nhiên rồi.”

“Anh để hai em với nhau nhé,” Mark nói và né qua một bên cho tôi bước vào. “Hôm nay em trông dễ thương đấy Callie.”

“Cảm ơn anh,” tôi đáp. Mark mỉm cười và đóng cửa lại. Đặt khay bánh xuống mặt phẳng duy nhất còn trống - là bàn của Muriel - tôi thấy mình hơi vã mồ hôi. Mùi nước hoa của Muriel tràn ngập bầu không khí trong phòng.

“Trong này đẹp quá,” tôi nói và cố nặn ra một nụ cười. Đẹp nếu như bạn thích cái sự cần cỗi ấy. Chỉ qua mấy ngày cuối tuần, văn phòng của Muriel đã được bài trí lại - chiếc bàn giấy phổ thông đã được thay thế bằng một chiếc bàn khác màu trắng và hợp mốt hơn. Một chiếc ghế tựa bằng da màu trắng xa hoa đặt ngay sau chiếc bàn. Trên các bức vách là những tấm ảnh trắng đen của Ansel Adams - thật ra, nếu cân nhắc đến độ nhiều tiền của nhà de Veers thì mấy bức ảnh này nhiều khả năng là bản gốc. Kệ sách màu đen, tường màu trắng. Có cả một tấm ảnh chụp Muriel và ông de Veers trong trang phục trượt tuyết đang đứng trên một đỉnh núi nào đấy. Tôi dường như nhớ ra là mẹ của Muriel đã qua đời khi cô ta còn nhỏ.

Muriel ngồi ra sau bàn của mình. “Mời ngồi,” cô ta nói, nhìn tôi với đôi mắt lóng lánh kia. Tôi làm theo và cảm thấy như mình vừa bị gọi lên phòng hiệu trưởng (là điều chưa từng xảy ra trong đời thực, tôi cam đoan với các bạn đấy).

“Dùng thử một chiếc bánh nướng nhé?” tôi mời. “Tôi mới nướng sáng nay đấy.”

“Không, cảm ơn,” Muriel đáp rồi khoanh tay lại đầy vẻ nghiêm túc.

“Thế,” tôi nói. “Có chuyện gì nào?”

Một lần nữa cô ta đưa mắt nhìn tôi, nhìn lên rồi lại nhìn xuống như thể đang dõi theo một con bọ. “Tôi nghĩ cô nên biết rằng Mark đã kể cho tôi nghe về... về chút lòng thông... giữa hai người hồi năm ngoái,” Muriel nói.

Lòng thông ư? Anh gọi chuyện ấy như vậy sao? Tim tôi nao núng. Toàn thân tôi nao núng, rõ là vậy, vì cô ta đã mỉm cười, một nụ cười nham hiểm kiểu Cruella De Vil. “Tôi không muốn cô nghĩ rằng cô phải che giấu thông tin ấy,” Muriel nói. “Hẳn phải rất là khó khăn, khi cô vẫn còn tình cảm với ông chủ của mình.”

“Ồ không đâu,” tôi nói dối. “Tôi ổn mà. Tôi đã biết Mark từ xưa xưa rồi, và chúng tôi cũng là bạn bè tốt mà. Nhưng dù sao cũng cảm ơn nhiều nhé.” Tôi cố làm giọng được bình thản như giọng cô ta, nhưng thật khó khăn khi khuôn mặt tôi về cơ bản là đang bập bùng sôi sục.

“Ừm,” Muriel âm ừ, nhướn mên mày mượt mà như lụa lên. “Không có chi, tôi phục cô vì đã không để cho việc này xen vào công việc của mình. Tôi thì tôi không chắc mình có thể làm việc cùng với người đàn ông mình yêu hay không nếu như tình cảm không phải là từ hai phía.”

Oa. Thiệt tình chứ. Oa! Phải là ăn gan hùm mới dám nói ra như thế đấy. “Tôi ổn mà, cam đoan đấy,” tôi đáp, mặc dù cổ họng đang thắt lại.

“VẬY THÌ! TỐT CHO CÔ ĐÂY, CALLIE Ạ,” CÔ TA NÓI. “GIỜ THÌ, XIN PHÉP NHÉ. TÔI CÓ VIỆC CẦN LÀM.”

TÔI ĐỨNG LÊN, HAI CHÂN LOẠNG CHOẠNG, RỜI ĐI RA CỬA, HY VỌNG MÌNH TRÔNG KHÔNG ĐẾN NỖI RUN RẪY NHƯ NHỮNG GÌ TRONG LÒNG ĐANG CẢM THẤY.

“Callie này?” Muriel gọi theo trong khi đang viết gì đấy vào tập giấy.

“Gì cơ?”

Cô ta không buồn nhìn lên. “ĐỪNG QUÊN MANG ĐỒ ĂN CỦA CÔ ĐI NHÉ.”

“MÓN NÀY ĐỂ MỜI MỌI NGƯỜI MÀ,” TÔI CHỐNG CHÉ. “TÔI LUÔN NƯỚNG BÁNH VÀO NGÀY THỨ HAI. CHO CÁC BUỔI HỌP HẰNG TUẦN.” Muriel không trả lời gì, chỉ phóng cho tôi tia nhìn nghi hoặc, như thể cô ta biết tôi sẽ mang theo bánh nướng vừa đi ra hành lang vừa nhảy cẫng lên vui sướng và tọng hết cả mười hai chiếc vào mồm mình vậy.

Cẩn thận để khay bánh không vô tình, ồ, chẳng biết nữa... đập thẳng vào cái mặt cô ta, tôi cầm khay lên và bỏ đi, lặng lẽ khép cửa lại sau lưng.

BẢN CHẤT CỦA NGÀNH QUẢNG CÁO là khiến cho người ta thèm khát một thứ gì đó. Trong vai trò giám đốc sáng tạo, công việc của tôi chủ yếu là phải đưa ra ý tưởng chung nhất... đưa ra bức tranh lớn, tư tưởng khái quát cho một chiến dịch quảng cáo. Nhưng thực ra cũng còn nhiều hơn thế nữa. Đối với tôi, công việc này mang theo một điều gì đó kỳ diệu. Khi có được một khách hàng, tôi có cơ hội được sửa sang lại hình ảnh cho một thứ gì đó, để chỉ tập trung vào những phẩm chất tốt đẹp của nó, để thuyết phục người ta thích nó, muốn nó và cần có nó. Tựu trung là, tôi tập trung vào mặt tích cực. Bấy lâu nay đó vẫn là điểm mạnh của tôi.

Mark là người điều hành kinh doanh và quản lý mọi khách hàng của chúng tôi, mặc dù tôi biết Fleur vẫn nuôi tham vọng nâng cao vị trí của mình trong “chuỗi thức ăn”. Còn hiện tại, cô làm việc dưới quyền tôi, làm cái công việc đáng ghét là viết lời quảng cáo rồi nộp cho tôi duyệt hay vặn vẹo câu chữ. Pete và Leila chịu trách nhiệm về mảng đồ họa, về bố cục rồi kiểu chữ, về màu sắc chủ đạo và đủ thứ hay ho khác. Karen đặt chỗ đăng quảng cáo, thanh toán hóa đơn và làm việc với các nhà cung cấp, còn Damien thì trả lời điện thoại, xếp lịch hẹn và tôn thờ Mark.

Và giờ thì có thêm Muriel. Trước đây chúng tôi chưa khi nào có ai làm việc chỉ với một khách hàng, nhưng mà thôi, Bags to Riches đầu sao cũng là khách hàng lớn nhất của chúng tôi. Họ muốn xây dựng một chiến dịch quảng cáo vĩ đại trên toàn quốc - trên đài phát thanh, trên truyền hình, internet, báo giấy, bảng quảng cáo, tất tần tật. Sáng nay, theo kế hoạch, Muriel sẽ phổ biến cho

chúng tôi về yêu cầu của khách hàng, và rồi chúng tôi sẽ gạn lọc ra vài ý tưởng. Tôi cũng đã cho chuẩn bị sẵn vài mô hình phác thảo rồi.

Và thế là, mười phút sau, toàn nhân viên kéo vào phòng họp. Tôi đặt khay bánh nướng lên giữa bàn.

“Chúa trời yêu cậu đấy Callie,” Pete nói rồi nhoài người nhón lấy một chiếc bánh, đoạn bẻ một mẩu nhỏ đút cho Leila như một chú chim sẽ đực mào đỏ.

“Mấy cái bánh kia trông ngon quá,” Mark nói và cười rạng rỡ với tôi. “Muriel này, Callie làm bánh nướng ngon kinh khủng đấy. Em muốn một chiếc chứ?”

“Ô nhất định rồi ạ,” cô ta đáp, mỉm cười ngược nhìn Mark. “Em đang đói mèm đây.”

“Tổ sư, đừng nói với tôi là cô ăn tinh bột và đường mà vẫn gầy thế nhé. Cuộc đời này mới bắt công làm sao. Chào, tôi là Fleur Eames.” Fleur thôi không nhúng túi trà của mình nữa và chìa tay ra. “Xin lỗi tôi đến trễ. Cô không tin được chuyện gì đã xảy ra với tôi trên đường đến đây đâu. Một con nai khôn kiếp suýt chút nữa là tông nát kính chắn gió xe tôi đấy, gớm không?”

“Cậu tông một con nai à?” tôi buột miệng thốt lên.

Fleur liếc xéo tôi. “Suýt thôi. Nhưng tôi phải tấp xe vào lề mà trấn tĩnh lại. Làm một điều, trấn an tinh thần.”

“Rất vui được gặp cô,” Muriel bảo.

“Hân hạnh được gặp cô,” Fleur đáp. “Đã nghe thấy vô vàn điều hay ho về cô rồi đấy.”

“Đồ bợ đỡ,” Damien thì thào, ngồi xuống chỗ ngồi quen thuộc bên cạnh tôi.

“Được rồi,” Mark lên tiếng. “Ta bàn công việc thôi nào. Mọi người đã gặp Muriel, chúng ta đều đã ăn bánh nướng ngon tuyệt của Callie...” Anh mỉm cười với tôi, làm tôi phải nặn ra một nụ cười đáp lại. Callie, gái già dễ mến, bánh nướng đến ngon. “Muriel này, em muốn bọn anh bắt tay vào việc chứ? Hãy nói cho bọn anh mọi điều bọn anh cần biết về Bags to Riches đi nào.”

“Nhất định rồi. Và cho phép tôi nói rằng tôi rất phấn khởi được có mặt tại đây.” Cô ta lần lượt mỉm cười với mỗi chúng tôi, rồi hắng giọng và với tay lấy sổ ghi chép. “Bags to Riches là công ty kinh doanh quần áo khoác ngoài, chuyên sản xuất quần áo từ một loại vật liệu độc đáo pha trộn giữa sợi cotton và túi ni lông.”

Giọng cô ta vừa to vừa tự tin, như thể lời cô ta nói đang hướng đến toàn thể sân vận động. “Phần khúc khách hàng của chúng ta là những người trẻ, giàu có, thích các hoạt động ngoài trời, như là đi bộ đường dài hay đạp xe.” Cô ta ngừng lại, mắt nhìn vào mắt từng người trong chúng tôi, vẻ mặt vô cùng nghiêm túc. Damien đá chân tôi dưới gầm bàn. “Mục tiêu của chúng ta là vươn đến những đối tượng này thông qua nhiều kênh truyền thông khác nhau để tăng doanh thu. Cảm ơn.”

Dứt lời, cô ta ngồi xuống. Mark bối rối nhìn cô ta, nhưng cô ta chỉ dè dặt mỉm cười và nhìn xuống hai bàn tay mình. “Ừm... được rồi. Hay lắm Muriel,” Mark lên tiếng. “Nào, Callie, có ý tưởng gì không?”

Tôi đưa mắt liếc nhìn từ Mark sang Muriel. Những gì Muriel vừa mới phát biểu với chúng tôi là những thông tin cơ bản đến mức một học sinh lớp bốn cũng có thể trình bày được. Thông thường thì Mark sẽ cho chúng tôi những thông tin chi tiết hơn nhiều... như là chiến dịch này sẽ kéo dài bao lâu, thị trường nào đang bán chậm, thị trường nào đang làm ăn tốt, các sản phẩm ăn theo là gì, vân vân. “Cô có... um, cô phát biểu xong hết rồi chứ?” tôi hỏi Muriel.

“Sao chứ, vâng, tôi xong rồi Callie à,” Muriel đáp. “Mark bảo là cô sẽ trình bày vài ý tưởng. Chúng ta xem qua được chứ?”

“Tất nhiên là được,” tôi vừa đáp vừa liếc qua Pete, cậu ta chỉ nhún vai. “Này nhé, rõ ràng điều làm cho công ty này độc nhất vô nhị là yếu tố về túi ni lông, nên đây là điều chúng ta dứt khoát phải tập trung vào.”

“Rõ là thế rồi,” Muriel lầm bầm.

Tôi nhìn cô ta. “Ý tưởng đầu tiên của tôi hướng đến người tiêu dùng là nam giới, đã tốt nghiệp đại học, từ hai mươi lăm đến bốn mươi tuổi, có thu nhập trên năm mươi nghìn đô la một năm.” Tôi vói tay xuống bên cạnh ghế mình, lôi ra tấm áp phích đầu tiên (sử dụng PowerPoint cũng được thôi, nhưng khi làm thuyết trình thì tôi hơi hoài cổ một chút) và đọc lớn thành tiếng câu khẩu hiệu. “*Nhắc móng lên và hãy cứu lấy hành tinh này. Áo khoác BTR.*” Tấm áp phích có hình một anh chàng điển trai, mồ hôi nhễ nhại, chiếc ba lô du lịch đặt ngay bên cạnh, anh ta đang đứng trên đỉnh núi, nhìn xuống quang cảnh bạt ngàn bên dưới.

Mark mỉm cười, và con tự hào râm ran quen thuộc lại nhộn nhạo lên trong dạ dày tôi.

“Ô, đẹp quá,” Leila nói.

“Ngon,” Karen lầm bầm, cắn thêm một miếng bánh nướng. “Ý tôi là anh chàng kia ấy.” Cô hát hàm về phía tấm áp phích.

“Tôi hình dung toàn bộ đoạn quảng cáo sẽ được quay chụp trong những công viên quốc gia!” tôi nói tiếp. “Nếu BTR chịu nộp ra ít tiền thì chúng ta có thể nói chúng ta tự hào là nhà tài trợ cho quỹ công viên quốc gia Yellowstone hay bất cứ gì mà cô muốn, và...”

“Anh ta thậm chí còn không mặc quần áo của Bags to Riches nữa kia,” Muriel phản đối. Tất cả chúng tôi ngừng hết lại.

“Mure này, đây chỉ là bản bố cục toàn cảnh thôi,” Mark nói và vuốt vuốt tay cô ta. “Là phác thảo thôi mà.” Thấy cô ta nhìn ngơ ngác không hiểu, Mark nói tiếp. “Đây không phải là hình ảnh quảng cáo thực thụ... mà chỉ là ý tưởng cho quảng cáo thôi.”

“Ồ,” Muriel thốt lên. “Vây à.” Cô ta nheo nheo mắt nhìn tấm áp phích. “Tên của công ty là Bags to Riches, chứ không phải BTR.”

“Đúng rồi,” tôi nói. “À, đây lại là một vấn đề khác nữa. Tôi nghĩ cái tên Bags to Riches hơi có chút... xa cách. Này nhé, tên ấy ám chỉ rằng ai đó rồi sẽ giàu lên nhờ món này, và dù tôi chắc chắn rằng điều này chẳng có gì sai cả...” tất cả cùng bật cười, trừ Muriel “... tôi vẫn nghĩ chúng ta nên viết tắt lại.”

“Tôi không cho là cha tôi sẽ đồng ý với điều này đâu,” Muriel vừa nói vừa nguệch ngoạc gì đấy vào sổ ghi chép. “Tiếp đi Callie, cô còn có ý tưởng gì khác không?”

Tôi liếc qua phía Mark. Anh đang nhìn xuống mặt bàn. “Vâng, có chứ, Muriel,” tôi đáp. “Phân khúc khách hàng nữ.” Tôi lật sang tờ phác thảo kế tiếp, là thứ mà tôi rất lấy làm hãnh diện. Là bức ảnh một phụ nữ đang leo trên vách đá ở đâu đấy ngoài hẻm núi Bryce, đang treo mình lơ lửng trên vách đá dựng đứng, răng nghiến chặt tập trung, mồ hôi nhỏ thành giọt. “Tái định nghĩa ‘cô nàng đi hoang’. Áo khoác BTR.”

“Ồ, cái này hết sảy đấy Callie!” Pete reo lên.

Mark gật gù đồng tình. “Ngay chóc,” anh lẩm bầm.

Tôi mỉm cười. “Hiện giờ, tôi không rõ chúng ta có thể chịu được kinh phí đến đâu, nhưng tôi rất muốn sử dụng một hai người nổi tiếng đấu tranh bảo vệ môi trường - Leonardo DiCaprio chẳng hạn.”

“Tại sao chúng ta lại phải sử dụng anh ta? Anh ta có đi bộ đường dài không?” Muriel hỏi.

Tôi ngừng lời. Nhìn sang Mark, lúc này tự dưng lại chúi mũi vào viết vẽ nguệch ngoạc gì đấy. Liếc qua Damien, hai mắt anh trợn lên rõ to. “Thật ra, nếu

chúng ta có được một gương mặt quen thuộc được nhiều người biết đến, nhất là một người có lý do liên quan, thì chúng ta tạo dựng được nhãn hiệu BTR...”

“Là Bags to Riches,” Muriel chữa lại.

“Vâng.” Tôi ngừng lời. “Thôi được rồi, thế này vậy... mọi người ai cũng muốn được giống như người nổi tiếng, phải không nào? Đây là lý do vì sao J. Crew bán hết veo bất cứ thứ gì mà Michelle Obama đang mặc.”

“J. Crew không phải là đối thủ cạnh tranh của chúng ta đâu nhé Callie,” Muriel hờn hĩnh nói. Leila cau mày.

“Tôi biết chứ,” tôi đáp. “Ý tôi là, Đệ nhất Phu nhân có sức ảnh hưởng. Mà điều này luôn đúng trong bất kỳ chiến dịch quảng cáo nào có sử dụng người nổi tiếng, dù họ có đang đi bán sữa dạo hay quảng cáo cho Nike. Vậy nên nếu chúng ta có được Leo trong một mẫu quảng cáo cho BTR, tôi dám chắc chúng ta sẽ thấy sự tăng vọt của lượng sản phẩm bán ra.”

“Ừm,” Muriel âm ừ. “Thú vị nhỉ.”

Chẳng ai nhìn vào mắt ai. Đây là kiến thức vỡ lòng trong ngành quảng cáo. Tôi liếc sang Mark, anh đang ngắm nhìn Muriel với vẻ mặt cực kỳ dụi dằm. Anh rướn người tới trước và đặt tay lên tay cô ta.

“Nghe thế là nhiều rồi đó,” anh nói. “Thôi, công việc cũng khá ổn rồi. Cảm ơn Callie. Bọn anh sẽ gặp em và bàn đến các bước tiếp theo sau. Ồ, mà nhân tiện đây, những người bên BTR sẽ tới đây vào cuối tuần này đây. Chúng ta sẽ tổ chức một sự kiện vào thứ Sáu. Bắt buộc tham gia.”

“Là sự kiện kiểu gì thế?” Damien hỏi, lập tức tỏ ra nghi ngại.

“Một chuyến đi bộ nhỏ nhỏ để Charles có thể trông thấy vẻ đẹp của hoàng hôn Vermont,” Mark đáp, phớt lờ vẻ mặt kinh ngạc của Damien. “Sau đây uống một chút và dùng bữa tối.”

NGAY TRƯỚC GIỜ NGHỈ TRƯA, Fleur linh vào văn phòng tôi và đóng cửa lại. “Mark đang nghĩ cái chó gì thế nhỉ?” cô rít lên. “Vâng, anh ta đang dan díu với Muriel, nhưng anh ta có buộc phải thuê cô ta vào làm việc không chứ? Cô à chả hiểu biết cái mẹ gì sất!” Fleur ngời phịch xuống trường kỷ trong văn phòng tôi.

Vấn đề của Fleur là khi cô thực sự bực mình, thì ngữ điệu của cô sẽ trôi tuột đi mất, đây là điều mà Fleur hoàn toàn không ý thức được. Ngữ điệu của cô giờ đang phát huy hết sức mạnh rồi đây. Tôi đoán là cô đang muốn tám chuyện.

“Đây là công ty của Mark mà,” tôi vừa bình thản đáp vừa quay người khỏi máy tính. “Và tớ chắc là Muriel sẽ...” Tôi chợt ngưng lại. “À thì, cô ấy sẽ nắm bắt kịp thôi. Hiển nhiên là bố cô ấy muốn cô ấy có mặt trong vụ này.”

“Callie này,” Fleur thì thầm. “Đến tớ còn có nhiều kinh nghiệm hơn Muriel đấy.” Ngữ điệu đã biến mất tăm, để lộ ra bóng dáng vùng New York. Sự thật lộ diện. “Chỉ bởi vì bố tớ không sở hữu một công ty không có nghĩa là tớ phải nhận lệnh từ con quỷ cái lãnh cảm thiếu hiểu biết kia.”

“Nghe này,” tôi nhỏ nhẹ bảo, “đừng có như thế chứ. Cậu cứ làm việc mình cho đàng hoàng và tin tưởng rằng Mark sẽ giải quyết mọi chuyện thôi mà.”

“Con quỷ đấy được trả lương còn cao hơn tớ. Nói thật ra là còn cao hơn cả cậu nữa đấy. Karen bảo với tớ thế.”

“Lẽ ra Karen không nên...”

“Thôi được, thôi được rồi, không phải Karen nói với tớ. Tớ chỉ tình cờ trông thấy vài thứ giấy tờ khi vào phòng cô ấy vì việc khác.” Fleur thở dài. “Tớ nghĩ là cậu cần phải biết. Cậu với Mark từng là... thôi. Sao cũng được.”

Ngữ điệu đã quay trở lại. Tôi liếc qua đồng hồ đeo tay. “Fleur, tớ phải chạy đây. Xin lỗi nhé. Tớ phải dùng bữa trưa với một người.”

“Ôi phải rồi!” Fleur đáp. “Cái kế hoạch ấy!”

“Kế hoạch nào cơ?” tôi vừa hỏi vừa đóng một tập tin trên máy tính lại.

“Kế hoạch khiến Mark phải lờng lên vì ghen ấy mà!” Fleur hào hứng thì thầm.

“Ồ, tớ thật tình sẽ không...”

“Thôi thôi, không cần phải giải thích gì đâu! Tớ sẽ tiễn cậu ra cửa nào.”

Thở dài sườn sượt - Fleur có thể hơi quá quắt tí - tôi vơ lấy túi xách và hai chúng tôi bước ra sảnh ngoài, nơi Mark đang ký gì đấy cho Damien. “Hẹn hò vui vẻ nhé!” Fleur lớn tiếng gọi với theo khi tôi kéo cửa để ra ngoài. Mark và Damien ngược nhìn.

“Em đi hẹn hò đấy hả?” Damien hỏi, sững sờ như là tôi vừa mới thông báo mình sắp sửa đi phẫu thuật chuyển giới vậy.

Tôi đỏ bừng mặt. “À, em chỉ đi gặp một người... một người bạn, chỉ thế thôi anh ạ. Để ăn trưa ngoạn qua ấy mà.”

Đôi mắt Mark như đang... thấu hiểu. Cũng đang mỉm cười nữa, cái kiêu mà đàn ông hay cười khi một người phụ nữ... khi anh ta... a, khi thật, tôi đang đánh mất mạch suy nghĩ của mình. Đôi mắt Mark ám áp, như thể chúng tôi có chung một bí mật nào đó, và bờ môi căng đầy của anh nhếch lên ở một bên khoe miệng. Trong giây lát, tôi...

“Nghe hấp dẫn đấy,” Damien dài giọng. “Bái bai.”

“Vui vẻ nhé,” Mark nói. Mắt anh vờ xuống chân tôi và khi lại ngược nhìn lên, anh khẽ nháy mắt với tôi, khiến con tim ngớ ngẩn của tôi loạn nhịp.

“Gặp lại anh sau nhé,” tôi nói. *Quên anh ta đi*, phu nhân Obama bảo. *Thì tôi đang cố đấy*, tôi thầm đáp lời.

Doug336 và tôi sẽ gặp nhau tại quán Toasted & Roasted, một trong ba nhà hàng trong thành phố xinh đẹp của chúng tôi. Đây là một quán ăn nho nhỏ được biết đến chủ yếu là nhờ món cà phê, nhờ hàng hà sa số các loại bạc xỉu, cà phê mocha và trà sữa, nhưng nơi đây cũng phục vụ cả xúp và bánh mì kẹp cho bữa trưa. Quán ăn này là một không gian xinh xắn với những bức tường gạch và rất nhiều cây cảnh, sàn nhà lát gạch trang trí hoa văn rườm rà. “Chào Callie,” chủ quán gọi tôi khi tôi vừa bước vào.

“Chào anh Guy,” tôi đáp lại. “Hôm nay có món gì ngon không ạ?”

“Có món bánh mì lúa mạch đen kẹp phô mai Thụy Sĩ và thịt bò hun khói cay,” Guy đáp. “Còn có cả bánh mì ổ kẹp bò bíp tết và phô mai đặc biệt nữa.”

Cả hai món nghe đều ngon tuyệt... nhưng cả hai cũng là những thức ăn nguy hiểm trong một buổi hẹn hò, vì chúng cần phải được nhai kỹ và cũng cần nhiều khăn ăn nữa. Mấy món này thực sự nên là loại thực phẩm dùng “một mình” thì hơn, ở cái nơi mà bạn có thể để cầm mình nhầy nhựa những mỡ mà vẫn không ảnh hưởng gì đến việc tận hưởng. Nhưng những ấn tượng ban đầu luôn quan trọng, và tôi không muốn Doug336 mang trong tâm trí hình ảnh về tôi cùng một miếng bíp tết đượm những phô mai trên ngực. “Em chắc sẽ dùng một bát xúp thôi,” tôi nói đầy tiếc rẻ.

“Có ngay,” Guy vui vẻ đáp.

Đúng lúc ấy, cánh cửa vào quán Toasted & Roasted mở ra, và mẹ tôi bước vào. Cùng Louis. Vừa nhắc thấy tôi, gương mặt nhợt nhạt của Louis bùng lên với vẻ hồ hởi đến là ghê người.

“Nào nào nào,” anh ta nói. “Có người trông đủ ngon để ăn rồi đấy.”

“Con chào mẹ!” tôi tươi tỉnh nói, hôn lấy mẹ và đảm bảo sao cho bà đứng giữa tôi và gã Voldemort kia. “Chào Louis.”

“Chào cung, tự đứng lại gặp con ở đây, vui thật. Và đúng là con trông xinh lắm. Louis nói phải đấy.” Một nụ cười yêu quái dãn ra trên bản mặt Louis, anh ta bước đến gần tôi hơn. Ôi trời ơi. Rõ ràng anh ta từ chỗ làm việc đến thẳng đây.

“Louis, anh vẫn... anh vẫn còn mang găng tay kia,” tôi nói, một lần nữa lại phải nuốt xuống cổ họng cái hình ảnh xui xẻo vừa vụt lên và hiện rành rành trong tâm trí tôi. Găng tay cao su có nghĩa là anh ta đang... đang sửa soạn cho ai đó.

“Úi,” anh ta thốt lên. Chẳng hề rời mắt khỏi tôi, anh ta lột găng tay ra, thật chậm rãi, như thể đang thực hiện một động tác thoát y, đoạn anh ta khụt khịt một tiếng nghe muốn rách cả cổ họng để khạc lấy đờm trong cổ. Trời ơi là trời.

“Calliope, con có biết là bố con đã gọi cho mẹ mấy hôm nay không?” mẹ tôi hỏi trong khi cau mày đọc qua thực đơn các món mua mang về trong ngày. “Đương nhiên là mẹ không nghe máy. Có phải ông ta có u não hay gì đó mà mẹ cần phải biết không nhỉ?”

“Ừm, không phải đâu, chẳng có u não gì đâu mẹ ạ. Giờ nghỉ hưu rồi nên bố có nhiều thời gian rồi thôi mà. Có lẽ bố chỉ... chỉ cần nói chuyện thôi.” Mẹ tôi ném cho tôi tia nhìn ngờ vực nhưng không nói năng gì.

“Ngày hôm nay anh nghĩ đến em suốt đây Calliope,” Louis thì thầm. “Nghĩ đến việc anh sẽ... trưng bày em như thế nào.” Hàng chân mày xanh xao của anh ta nhướn lên.

“Thôi đi Louis!” tôi gắt. “Câu gạ tình này kinh khủng quá, nếu không muốn nói là dễ sợ nữa!” Louis chẳng nói gì, chỉ cười khẩy. “Này, em sắp gặp một người bạn, nên tốt hơn là em phải đi ngay,” tôi nói thêm, rồi lùi ra xa. “Ăn trưa ngon miệng!” Dứt lời, tôi vụt lách đi tới góc phòng và tìm cho mình một chỗ.

Quán Toasted & Roasted bắt đầu đông lên nhờ những người vào ăn trưa. Thình thoảng tôi vẫy tay chào, vì tôi quen biết gần như là cả thị trấn này. Kia là Shaanee Cole, một người trong hội Chuột Trên Sông. Kia là Dave, anh trai của Annie, đang nói điện thoại. “Chào người đẹp,” anh đang nói giữa chừng thì ngưng lại để gọi với ra chỗ tôi. Tôi vẫy tay chào lại. Tôi luôn quý Dave.

Bốn phút nữa thôi thì Doug sẽ trở hẹn, tôi ghi nhận, liếc qua chiếc đồng hồ đeo tay thuộc bộ sưu tập Hello Kitty màu đỏ của mình. Tôi nghĩ chắc mình sẽ cho anh mười phút, sau đó sẽ bỏ về. Cứ cho là tôi sẽ vui vẻ chờ đợi Mark hàng tiếng đồng hồ đi... trên thực tế, tôi đã chờ anh cả mấy tháng trời, nếu không phải là hàng bao năm ấy chứ. Tôi cố ém nhẹm vết đâm be bé mà suy nghĩ ấy vừa gây ra và nhắn tin cho Annie để giúp mình phân tâm. *Đang đi gặp Doug336. Vui lòng chọn màu váy phù dâu chính đi nhé. Sẽ gọi cho cậu sau để báo cáo.* Annie

đang rất quan tâm đến đời sống tình cảm của tôi, cô nhất quyết rằng cả tôi cũng phải có kết cục hạnh phúc đẽ huề như cô và Jack vậy.

À há! Doug336 đang đi vào kia kìa. Tôi vẫy tay (không quá rối rít, không muốn tỏ vẻ như mình đang bị thần kinh hay tuyệt vọng gì). Anh không nhìn thấy tôi. Trời ơi, người đi sau anh ấy lại thấy tôi, và người đấy là Ian McFarland, tay bác sĩ thú y. Anh ta đứng chết lặng, đoạn khẽ gật đầu chào trước khi chăm chú cắm mặt vào bảng thực đơn đặc biệt trong ngày.

Ôi, bình tĩnh đi nào, tôi tự nhủ. Tôi có phải đến đây vì anh đâu. Tôi đứng lên đi lại chào người mình hẹn. Ian không nhấc mắt khỏi bảng thực đơn đặc biệt, làm tôi nhớ đến những năm đầu đời của Josephine, khi con bé che mắt mình lại để trở nên tàng hình.

“Chào anh Doug.” Tôi cười rạng rỡ và từ khoe mắt để ý thấy Ian McFarland thở hắt ra nhẹ nhõm. Tình huống quá đấy ông anh!

“Chào Callie! Vui được gặp em,” Doug nói.

“Em tìm được bàn cho chúng ta ở phía sau kia kìa,” tôi nói. “Anh có muốn gọi món không?”

“Khỏi, anh không đến đây để ăn uống gì đâu,” anh cười toe. “Em dẫn đường đi nào.”

Ồ ồ! Tôi thích anh chàng Doug336 này rồi đấy! Anh dễ thương thật! Và để cho tay bác sĩ Kiêu Căng thấy rằng có một người đàn ông đang thích tôi mới thật hả dạ làm sao! Rành rành ra đấy rồi nhé, “Chào bác sĩ McFarland,” tôi nói.

“Chào cô Grey,” anh ta đáp mà không cất mắt khỏi bảng thực đơn đặc biệt.

“Cho phép tôi gọi anh là Ian được không?” tôi hỏi, chỉ để chọc ngoáy.

Anh ta liếc xéo qua tôi, rồi nhìn lại vào bảng thực đơn. “Được chứ.”

“Chúc một ngày tốt lành nhé Ian,” tôi nói đoạn quay đi với người mình hẹn gặp. *Phải rồi đấy Ian. Tôi đang hẹn hò này. Và anh ấy dễ thương hơn anh đấy.*

“Trông em còn xinh hơn cả trong hình,” Doug336 nói khi chúng tôi ngồi xuống.

Tôi mỉm cười. “Cảm ơn anh Doug.” Anh trông khá cuốn hút, tóc đen hơi chớm dài cùng cặp mắt nâu lục phơn phớt. Thân hình cân đối rắn chắc, quần Jean, áo phông, dây chuyền bện từ một loại sợi óng ánh nào đó.

Lâu lắm rồi tôi không có buổi hẹn hò đầu tiên với ai. Thật ra, tôi chưa từng hẹn với một người mình không biết rõ. “Vậy,” tôi nói, nhỏn cười để lộ lúm đồng tiền, thứ luôn đem lại lợi thế cho tôi. “Tụi mình bắt đầu từ đâu đây? Phải thú thật rằng anh là người hẹn hò qua Internet đầu tiên của em đấy.”

“Một con nai mạng,” Doug lẩm bẩm. “Ngon ăn.” Tôi chớp mắt. “Vậy ta trao đổi thông tin cơ bản nhé?” anh gợi ý.

“Được thôi,” tôi đồng ý, bỗng dưng thấy ngần ngại. “À thì, em làm việc trong một hãng quảng cáo. Ừm, em có một chị gái và một em trai. Hầu như từ nhỏ đến giờ em sống ở Vermont, mặc dù em học đại học tại Pennsylvania và sống ở Boston vài năm. Chưa từng kết hôn, không con cái, có hai cháu gái.”

“Em sống một mình à?” anh hỏi.

“Không, thật ra em sống với ông nội. Ông, ừm...” tôi ngừng lời, vì không muốn chia sẻ những khó khăn của ông nội với người lạ. “Ông cháu em rất thân nhau.”

“Anh cũng có người ở chung nhà,” Doug đáp. “Bà ấy nhanh nọc lắm, nhưng đây là nhà của bà ấy, nên anh làm được gì chứ?”

“Ô, khổ nhĩ,” tôi nói. “Anh đang tìm chỗ nào khác à?”

“À, đây là mẹ anh, nên anh kẹt cứng rồi.”

*Strike*¹ một. “Sao anh không dọn ra chỗ khác?” tôi hỏi.

“Anh chẳng có xu nào,” anh đáp với nụ cười cầu tài.

Strike hai. Không phải là tôi có thành kiến với chuyện tiền bạc gì, nhưng một anh chàng ba mươi ba tuổi rỗng túi đang sống cùng mẹ thì... những dấu hiệu tích cực không hẳn là đang tung búng rơi xuống. *Mark và Muriel*, Michelle Obama nhắc nhở tôi. *Cô đang quên đi mà sống tiếp, nhớ không nào?* Phải rồi. Và lại, tay bác sĩ thú y cáu kỉnh kia vừa mới ngồi xuống gần bên, và vì những lý do quá rõ ràng, tôi muốn anh ta thấy được rằng tôi vẫn giao tiếp thành công với một người đàn ông ngang tuổi mình.

“Vậy anh kiếm sống bằng nghề gì vậy Doug?” tôi hỏi. Qua khước mắt, tôi có thể thấy Ian đang mở tờ *Wall Street Journal* ra. Trước khi Doug kịp trả lời, mẹ tôi và Louis tiến đến, tay cầm mấy túi màu nâu.

“Callie, con đang hẹn hò à?” mẹ tôi hỏi, chẳng buồn che giấu đi vẻ choáng váng lẫn kinh hãi trong giọng nói của mình.

“Chào,” Louis nói, đứng thật sát, quá sát vào bàn chúng tôi. Cả tôi và Doug cùng ngược nhìn. “Tôi là Louis. Người bạn đặc biệt của Calliope.”

“Không phải đâu,” tôi nói. “Mẹ, Louis, đây là Doug. Doug, đây là mẹ tôi, Eleanor Misinski, và Louis Pinser, phụ tá của bà.”

“Hân hạnh,” Doug nói.

“Dự định của cậu với Callie là gì thế?” Louis hỏi bằng cái giọng mượt mà như kẻ sát nhân hàng loạt của mình. “Có nghiêm túc không đây? Anh có phải lo lắng không vậy, Calliope?”

“Được rồi đây! Tạm biệt nhé,” tôi nói. “Tạm biệt Louis. Anh có thể đi được rồi. Biến ngay đi.”

Mẹ tôi nắm lấy cánh tay Louis kéo anh ta lùi lại vài bước. “Hy vọng con được vui về,” bà nói bằng tông giọng vừa thông cảm vừa u buồn mà bà hay sử dụng tại nơi làm việc. Bà thở dài nãy nê - người đàn bà đáng thương, chẳng lẽ con gái bà không học được điều gì ư? - rồi dẫn Louis ra khỏi nhà hàng bằng cửa trước.

Tôi hít một hơi sâu và lại tập trung vào người mình đang hẹn. “Xin lỗi nhé,” tôi nói và bẽn lẽn mỉm cười. “Lúc này anh đang sắp sửa nói cho tôi biết anh kiếm sống bằng nghề gì.”

“Anh là thợ thủ công,” Doug đáp, gương mặt anh bừng sáng. “Anh sử dụng những nguyên liệu thiên nhiên vào những ứng dụng đặc biệt để từ đó cố gắng thu hút nhiều sự chú ý hơn đến những món quà mà thiên nhiên ban tặng chúng ta.” Rõ ràng đây là lời trích mà Doug thường xuyên dùng đến. Anh tựa người ra sau ghế mà nhe răng cười.

“Ồ,” tôi thốt lên. “À.” Tôi cố không nghĩ xấu về anh với cái trò thợ thủ công/yêu thiên nhiên/thân thiện môi trường kiểu Vermont này... đầu sao thì, trong bang này bạn không thể đi quá mười mét mà không va phải một tay thợ gốm hay thợ dệt hay thợ điêu khắc. Chính ông nội của tôi đây cũng là một nghệ nhân thủ công, mặc dù tôi khá chắc rằng ông nội sẽ tự chọc nĩa vào mắt mình trước khi phải dùng đến cái danh hiệu ấy.

“Vậy thực sự thì anh làm thứ gì?” tôi vừa hỏi vừa ăn một thìa xúp đầy. A. Súp lơ xanh và phô mai. Ngon tuyệt.

“Anh chế tạo chậu cây cảnh từ tóc người,” Doug đáp và tôi phát sặc. Chộp lấy chiếc khăn ăn mà họ, mà sặc, nước mắt nước mũi tèm lem, và nghẹn ngào nuốt cho hết thìa xúp. Mắt tôi chuyển nhìn xuống sợi dây đeo cổ của anh ta. Í ẹ! Là tóc! Tóc của ai đó! Tôi ho dữ dội hơn, cảm giác kinh khiếp lẫn buồn cười dấy lên cùng cường độ.

“Ồa,” tôi cố gắng thốt lên. Ian McFarland liếc xéo qua tôi, và tôi cố mỉm cười, yếu ớt vẫy tay với anh ta.

“Em không sao chứ?” Doug hỏi.

“Ô không sao ạ,” tôi đáp khi rút cuộc cũng lấy lại sức để thở. “Vậy sao. Tóc người à. Oa.”

“Hiểu mà,” Doug tự hào nói. “Ngày nay thực sự là chẳng có ai làm thứ ấy cả, cho nên mình anh độc chiếm thị trường này.”

“Thật vẫn có thị trường dây đeo trang sức làm từ tóc người à?” tôi hỏi. “Ừm, ý là... Tóc Người đấy. Oa.”

Strike baaaa! Tôi cố nén lại thôi thúc được thực hiện động tác đấm tay ra hiệu đáng yêu mà mấy viên trọng tài chính môn bóng bầu dục thường làm, nhưng mà thôi đi nào! Doug336 đang độc chiếm thị trường đồ thủ công mỹ nghệ làm từ tóc người kia không phải là kiểu người thay thế cho Mark được.

Khẩu vị bị tàn sát dã man, tôi cố gắng giảm tông giọng của Doug xuống trong khi anh ta ra rả ba hoa về sức bền lẫn tính đa dạng của các loại tóc khác nhau... tóc đỏ tóc nâu, và tóc vàng thuần gốc hiếm có. Lắm la lắm lét liếc mắt sang bên trái, tôi trông thấy Ian đang vùi đầu vào một mục tin. Thật là một cách nghỉ trưa hay ho, vừa ăn vừa đọc, là hai trong số những trò tiêu khiển của tôi. Và anh ta còn kêu món thịt hun khói cay nữa chứ, thằng cha may mắn. Món ấy trông ngon làm sao.

Phía đối diện tôi, Doug bật cười về điều gì đó mình vừa nói, và tôi chú tâm trở lại.

“Vậy là...” tôi ngưng bật, và lòng hiếu kỳ lần át tâm trí tôi. “Anh lấy tóc người từ đâu thế? Từ tiệm hớt tóc hay sao vậy?”

“Không, không phải từ tiệm làm tóc. Anh có các nguồn cung riêng cho mình,” Doug đáp. Mắt anh ta ngược lên nhìn vào tóc tôi. “Mà này, em có loại tóc rất đẹp đấy.” Tôi nuốt khan. “Em muốn đến chỗ anh ở không?”

“Để anh lột da đầu tôi ra ấy à?” Vậy mà tôi đã nghĩ Louis là loại kinh dị đấy! Tôi nôn nóng chỉ muốn gọi cho Annie mà thôi.

“Không đâu.” Anh ta cười lớn. “Để tụi mình ‘vui vẻ’ với nhau tí ấy mà. Mẹ anh ngủ say như chết ấy.”

“Thôi đi!” tôi thốt lên. “Xin lỗi nhé Doug. Chuyện này không có kết quả gì đâu. Tôi chắc anh là người rất... ư... rất sáng tạo, với lại... ừm... vui tính, nhưng tôi không nghĩ trong chuyện này lại có... có tương lai gì cả.”

“Được thôi! Cảm ơn cô đã làm phí thời gian của tôi.” Doug đứng dậy và bỏ đi, chỉ có thể, vụng vụng như đứa bé lên ba đang dần dỗi. Bao nhiêu cái đầu quay lại. Tôi tự hỏi không biết có ai để ý thấy sợi dây đeo cổ của hắn chẳng.

Hay đốm hói trên đầu hấn, cái đốm hói phản chiếu ánh nắng mặt trời khi hấn bước ra ngoài.

Tôi liếc qua Ian McFarland. Anh ta đang nhìn tôi với đôi mắt xanh biếc lạnh băng, như cái cách bạn quan sát một con thú bị cán chết trên đường. “Mọi chuyện ổn cả chứ, Callie?” anh ta hỏi.

“Ồ, mọi chuyện đều đang rất tuyệt, Ian ạ,” tôi đáp. “Bữa trưa của anh thế nào? Món xúp ngon lắm đấy. Úi, xem mấy giờ rồi kìa. Phải đi đây. Chúc anh một ngày tốt lành nhé.”

Chú thích:

1. Một khái niệm trong bóng chày mô tả mỗi lần cầu thủ đánh bóng vung chày nhưng không trúng bóng (cho dù bóng lỗi hay không) hoặc đập trúng nhưng bóng đi ra ngoài biên. Sau ba strike cầu thủ đánh bóng sẽ bị loại.